

Số: 15/2026/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Kim Thương

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thanh Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 4286/2025/TLST- DS ngày 28 tháng 11 năm 2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 28/2025/QĐST- DS ngày 04 tháng 06 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà La Ngọc T, sinh năm 1961. CCCD số 079161023529 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/11/2021; Nơi ở hiện tại: Số A đường C, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố một người là đã chết ngày 13/11/2025 và bản khai ngày 26/01/2026, người yêu cầu - bà La Ngọc T trình bày: Cha mẹ bà là ông La Thu S và bà Hồ Thị N có tất cả 03 người con, gồm: La Ngọc L, sinh ngày 26/3/1955; La Ngọc Q, sinh năm 1957 (chết) và La Ngọc T, sinh năm 1961.

Năm 2001, được sự ủy quyền của mẹ, bà có đến TAND Quận 1, TP . để yêu cầu tuyên bố bà L mất tích. TAND Quận 1 đã có bản án dân sự sơ thẩm số 94/DSST ngày 28/11/2001 tuyên bố bà L mất tích. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến nay đã 24 năm mà vẫn không có tin tức xác thực bà L còn sống. Bà đã thực hiện thủ tục thông báo, đăng tin tìm kiếm bà L trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức gì về bà L. Nay bà yêu cầu Tòa án tuyên bố bà L là đã chết để giải quyết các vấn đề về khai nhận di sản thừa kế theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, bà T vẫn giữ nguyên lời trình bày và yêu cầu Tòa án tuyên bố bà L là đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - TP H phát biểu ý kiến: Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà La Ngọc T , tuyên bố bà La Ngọc L là đã chết. Ngày chết của bà L được xác định là ngày 29/11/2004.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại

phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Người yêu cầu bà La Ngọc T có đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết; Người bị yêu cầu là bà La Ngọc L có nơi cư trú cuối cùng ở địa chỉ: 1 Cô B, phường C, Quận A (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh) nên theo quy định tại khoản 4 điều 27, điểm a khoản 2 điều 35, điểm b khoản 2 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của BLTTDS thì yêu cầu giải quyết việc dân sự nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - TP ..

[2] Về quyền yêu cầu: Căn cứ vào giấy khai sinh số 7342.B, số 7341.B do U cấp ngày 5/9/1966 và số 6415B do U cấp ngày 17/11/1961 thì bà La Ngọc L , ông La Ngọc Q, bà La Ngọc T cùng là con của ông La Thu S và bà Hồ Thị Năng . Căn cứ vào các giấy chứng tử thể hiện ông La Thu S chết năm 1980, bà Hồ Thị N chết năm 2006, ông La Ngọc Q chết năm 2003. Vì vậy, việc bà La Ngọc T làm đơn yêu cầu tuyên bố bà L là đã chết phù hợp với quy định tại Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Ngày 28/11/2001, TAND Quận 1 - TP . (nay là TAND khu vực 1 - TP .) đã ban hành bản án dân sự sơ thẩm số 94/DSST tuyên bố bà La Ngọc L, sinh ngày 26/3/1955, ngụ tại 1 Cô B, phường C, Quận A (nay là phường C, TP .) đã mất tích; cho đến nay bản án này đã có hiệu lực pháp luật.

Như vậy, tính đến nay sau 03 năm kể từ ngày bản án tuyên bố mất tích của Tòa án đối với bà L có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là bà L còn sống; Bà T đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định pháp luật nhưng vẫn không nhận được thông tin gì của bà L. Do đó, việc bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà La Ngọc L đã chết là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật tại điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự; Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận.

[4] Về ngày chết của bà L: được xác định là ngày đầu tiên kế tiếp ngày kết thúc thời hạn 03 năm, kể từ ngày bản án tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật: tức là ngày 29/11/2004, là ngày xác định chết đối với bà L.

[5] Về lệ phí: bà T là người cao tuổi theo Luật người cao tuổi, có đơn miễn nộp lệ phí nên căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà T được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 71 , 148 Bộ luật dân sự; Khoản 4 điều 27, điểm a khoản 2 điều 35, điểm b khoản 2 điều 39, các điều 149, 150, 361, 367, 370, 371, 372, 393 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà T được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà La Ngọc T.

- Tuyên bố bà La Ngọc L, sinh ngày 26/3/1955 có địa chỉ cư trú cuối cùng: Số A đường C, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh) là đã chết kể từ ngày 29/11/2004.

- Việc đăng ký khai tử cho bà La Ngọc L được thực hiện theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

- Quan hệ về tài sản của bà La Ngọc L (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà T được miễn lệ phí sơ thẩm theo quy định.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1-TP. HCM;
- Phòng THADS khu vực 1 - TP.HCM;
- UBND phường Cầu Ông Lãnh-TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.



THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Võ Thị Kim Thương